

KẾ HOẠCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương,
an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, gắn với Chương trình hành động
số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển (*viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW*), gắn với Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (*viết tắt là Chương trình hành động số 32-CTr/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

2. Bám sát sự lãnh đạo của Trung ương, nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp “*Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển*”.

3. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng cấp ủy, tổ chức đảng, lộ trình triển khai thực hiện, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình trong quá trình tổ chức thực hiện. Nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả gắn với các nghị quyết, chỉ thị, lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo đảm phát triển bền vững; củng cố vị thế của tỉnh Quảng Ngãi là một trong các điểm đến hấp dẫn, an toàn cho đầu tư và tạo lập môi trường sống thân thiện để người dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi mục tiêu chung của Nghị quyết đã đề ra.

2. Mục tiêu đến năm 2030

Cơ bản tạo lập được nền tảng của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Pháp luật, kỷ cương được củng cố; an ninh con người được bảo đảm tốt nhất; kinh tế phát triển nhanh, bền vững, gắn kết hài hòa với phát triển toàn diện văn hóa, con người Việt Nam, nét đặc trưng của con người Quảng Ngãi; từng bước hoàn thiện nền quản trị xã hội hiện đại, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hệ thống an sinh xã hội đa dạng, đa tầng, toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững; chất lượng sống, mức độ hài lòng và hạnh phúc của Nhân dân được nâng cao; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Đại hội XIV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra.

Một số chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Tham gia có chất lượng và trách nhiệm để góp phần hoàn thiện các thể chế, chính sách của đất nước; ban hành một số thể chế phù hợp với tình về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn văn minh, hài hòa và phát triển. Nâng cao các chỉ số về quản trị xã hội hiện đại, an ninh con người, an sinh xã hội. Văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; xây dựng và thực hành văn hóa Đảng, văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên.

2.2. Bảo đảm, giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, không để hình thành “điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh, trật tự.

2.3. Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, cháy, nổ và các rủi ro xã hội; phấn đấu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; đến năm 2030 đạt mục tiêu tỉnh không có ma túy.

2.4. Hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử, hình thành chính quyền thông minh. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt giá trị trung bình cả tỉnh trên 88%.

2.5. Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương; tỷ lệ lao động

qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 30,6%; 100% người dân được khám sức khỏe hằng năm, hướng tới cơ bản miễn viện phí toàn dân; tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 3%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; trên 95% hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa”, trên 90% Tổ dân phố, thôn đạt danh hiệu văn hóa, bảo đảm thực chất.

2.6. Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm. Chỉ số chênh lệch thu nhập (GINI) dưới mức 0,38; phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt từ trên 38% trở lên. Lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%.

2.7. Các khu vực đô thị, nông thôn, nhất là các đô thị trung tâm các huyện, thành phố (cũ) cơ bản khắc phục được tình trạng mất trật tự, mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng, không để xảy ra ùn tắc giao thông cục bộ. Phấn đấu hình thành một số địa phương kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng thành công xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Pháp luật, đạo đức, văn hóa, trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng trở thành nền tảng điều chỉnh hành vi của mọi người dân; “*trật tự tự thân*” của xã hội được hình thành vững chắc. Nền kinh tế phát triển bền vững, hiện đại, hội nhập quốc tế sâu rộng; gắn kết chặt chẽ với phát triển toàn diện văn hóa và con người Việt Nam. Nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. An ninh con người được bảo đảm toàn diện; an ninh xã hội bao trùm, đa tầng, hiện đại, bền vững. Mọi người dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc và được thụ hưởng công bằng mọi thành quả phát triển. Đồng thuận xã hội và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố vững chắc. Chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, chỉ số phát triển con người và trình độ quản trị xã hội thuộc nhóm dẫn đầu cả nước; tạo nền tảng đưa Quảng Ngãi là thành phố xanh, văn minh, mang đậm bản sắc văn hóa khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, thống nhất tư duy và hành động về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quán triệt sâu sắc, thống nhất nhận thức việc xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, có ý nghĩa nền tảng để phát triển đất nước, phát triển tỉnh nhanh, bền vững; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

b) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với quản trị xã hội hiện đại, nâng cao năng lực dự báo, hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Các cơ quan trong hệ thống chính trị phải gương mẫu đi đầu để người dân cùng tham gia thực hiện. Thực hiện đầy đủ, thực chất phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; khuyến khích Nhân dân chủ động, tích cực tham gia xây dựng và quản trị xã hội.

c) Quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu, nguồn lực và động lực chủ yếu của phát triển; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an ninh con người và bảo vệ môi trường. Nâng cao nhận thức về quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là giải pháp đột phá.

d) Thể chế hóa đầy đủ, đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết trong quá trình hoàn thiện pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và giải pháp phát triển của địa phương. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đồng thuận xã hội và quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức và phối hợp nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, từng bước hoàn thiện mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đại, giàu bản sắc, phù hợp với yêu cầu phát triển mới.

* *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

* *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh.

* *Cơ quan phối hợp*: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

* *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 2026 - 2030.

* *Nguồn lực*: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội

a) Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành giá trị cốt lõi và nền tảng của đời sống xã hội; bảo đảm mọi tổ chức, cá nhân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương để lan tỏa mạnh mẽ đến mọi người dân và toàn xã hội. Từng bước xây dựng xã hội mà kỷ cương được giữ vững bằng ý thức tự giác và việc tuân thủ pháp luật trở thành nhu cầu tự thân, nếp sống văn hóa và trách nhiệm của mỗi người dân.

b) Đưa giáo dục về pháp luật, văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong gia đình, nhà trường, cơ quan,

doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông, người có uy tín và các nền tảng số.

c) Đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các vấn đề xã hội phát sinh từ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, nền tảng số và bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm kỷ cương xã hội trong đời sống thực và trên không gian mạng. Xây dựng nền tư pháp liên chính, chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Tăng cường kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật; xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, bảo đảm không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

d) Đẩy mạnh hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật và tư pháp; bảo đảm công lý, quyền con người, quyền công dân được tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

đ) Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình, cộng đồng và Nhân dân trong giám sát, tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện pháp luật và các chuẩn mực xã hội. Nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hành quy chế dân chủ, khuyến khích các hình thức tự quản của cộng đồng, xây dựng và thực hiện các hương ước, quy ước tiến bộ, phù hợp với pháp luật và văn hóa truyền thống dân tộc.

** Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

** Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.

** Cơ quan phối hợp:* Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.

** Nguồn lực:* Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Xây dựng con người Quảng Ngãi thời kỳ mới là chủ thể, nguồn lực và động lực của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

a) Đặt con người ở vị trí trung tâm, là chủ thể, mục tiêu, nguồn lực và động lực của phát triển; xác định phát triển toàn diện con người là yêu cầu xuyên suốt và nhân tố quyết định của xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Đầu tư cho phát triển con người là đầu tư cho phát triển bền vững của đất nước và

của tỉnh. Xây dựng con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, kết hợp chặt chẽ, hài hòa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, văn hóa, thể chất và năng lực số; có lòng yêu nước, bản lĩnh, nhân cách, ý thức thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến, tư duy đổi mới sáng tạo, năng lực làm chủ khoa học, công nghệ và hội nhập quốc tế.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục bảo đảm phù hợp tình hình thực tế; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường học các cấp chuẩn hóa, hiện đại. Cùng cố, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn các cấp, giữ vững, phát huy vị thế luôn nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo dục và đào tạo; phấn đấu cùng cả nước xây dựng nền giáo dục tiên tiến, hiện đại; bảo đảm cơ hội học tập công bằng, bình đẳng cho mọi người, đáp ứng nhu cầu xã hội, thúc đẩy học tập suốt đời. Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và cơ cấu, đồng đều về chất lượng giữa các vùng, khu vực. Đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp.

c) Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, pháp luật, lịch sử, văn hóa, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức công dân. Đưa nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển vào chương trình giáo dục (theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo) phù hợp ở các cấp học; xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục toàn diện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của gia đình trong hình thành, phát triển, hoàn thiện nhân cách, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò của các thiết chế văn hóa, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong bồi dưỡng và phát triển nhân cách con người.

d) Bảo đảm công bằng, bình đẳng trong giáo dục và đào tạo; quan tâm nhóm yếu thế, nhất là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và vùng khó khăn. Có cơ chế phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân tài; phát triển đội ngũ trí thức, nhà khoa học, doanh nhân, chuyên gia, công nhân lành nghề và lao động chất lượng cao. Thúc đẩy phát triển khoa học cơ bản, khoa học xã hội và nhân văn, tạo nền tảng nâng cao năng lực quản trị xã hội và năng lực tự chủ, năng lực cạnh tranh quốc gia.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và phát triển con người; phát triển hệ sinh thái học tập số và xã hội học tập số. Xây dựng thế hệ công dân số có năng lực làm chủ môi trường số, kỹ năng số, đạo đức, trách nhiệm và văn hóa ứng xử số; nâng cao khả năng tự bảo vệ trước thông tin xấu độc và tác động tiêu cực của môi trường số đối với phát triển con người, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và nhóm yếu thế.

e) Thực hiện đồng bộ các chính sách dân số và phát triển, bảo đảm duy trì mức sinh, cơ cấu hợp lý, nâng cao chất lượng dân số. Phát triển toàn diện đời sống văn hóa, tinh thần; xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh; đẩy mạnh phong trào, hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

* *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

* *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.

* *Cơ quan phối hợp*: Trường Chính trị tỉnh; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

* *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 2026 - 2030.

* *Nguồn lực*: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội thời kỳ mới

a) Thực hiện tốt chủ trương gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, kết hợp chặt chẽ, hài hòa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và các phong trào thi đua ở khu dân cư.

b) Xây dựng và lan tỏa văn hóa Đảng gắn với tính tiên phong, gương mẫu, liêm chính và phụng sự Nhân dân của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với liêm chính, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật thực thi và tinh thần vì Nhân dân phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; văn hóa công dân gắn với thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội và tinh thần cộng đồng; văn hóa doanh nghiệp gắn với đạo đức kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội; văn hóa số gắn với chuẩn mực đạo đức và văn minh trên môi trường số; xây dựng văn hóa ứng xử văn minh và trách nhiệm trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

c) Xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội; phát huy các giá trị hiếu nghĩa, thủy chung, trách nhiệm, yêu thương, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường chính sách xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và hạn chế những hệ lụy xã hội từ “*đảo vỡ*” gia đình; quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ và người cao tuổi; phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế.

d) Phát triển đồng bộ văn hóa cơ sở, lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân là chủ thể và trung tâm; phát huy tính tự quản của cộng đồng, hương ước, quy ước, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trong xây dựng xã hội. Nâng cao mức thụ hưởng văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thực hành văn hóa của Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các khu công nghiệp, khu vực lao động phi chính thức và nhóm yếu thế.

đ) Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện nếp sống văn hóa mới, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu. Coi trọng và phát huy hơn nữa vai trò của văn học, nghệ thuật; phát triển công nghiệp văn hóa và các ngành công nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh số hóa, phát huy hệ tri thức dân tộc và các giá trị văn hóa truyền thống. Xây dựng môi trường văn hóa số, môi trường thông tin số an toàn, lành mạnh; tăng cường bảo đảm an ninh mạng, chủ quyền văn hóa số.

** Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

** Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy UBND tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.

** Cơ quan phối hợp:* Trường Chính trị tỉnh; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.

** Nguồn lực:* Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở

a) Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chú trọng thực thi pháp luật, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu trong quản trị xã hội. Xây dựng dữ liệu trở thành nguồn tài nguyên chiến lược, tư liệu sản xuất mới, nền tảng của quản trị hiện đại; phát triển đồng bộ hạ tầng số và hệ sinh thái dữ liệu quốc gia; chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả, an toàn. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật (IoT) và công nghệ số hiện đại; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính; phát triển dịch vụ công thông minh, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

b) Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, xuyên suốt. Chủ động thực hiện, sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật và phân cấp, phân quyền của Trung ương.

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của chính quyền địa phương hai cấp theo hướng cấp tỉnh tập trung vai trò quy hoạch, điều phối, phân bổ nguồn lực, tổ chức không gian phát triển, kiểm tra, giám sát và liên kết vùng; cấp xã là tuyến đầu của quản trị xã hội, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, công cụ thực thi, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán dựa trên dữ liệu.

d) Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, lấy phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp là căn cứ quan trọng để đánh giá cán bộ; khẩn trương hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực số và kỹ năng quản trị hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ có năng lực, chuyên môn về cơ sở. Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, nhất là cán bộ công tác tại cơ sở, vùng khó khăn, miền núi.

đ) Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động tổ chức đảng ở cơ sở, xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các thiết chế xã hội ở cơ sở tham gia quản trị xã hội. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng, đoàn kết các dân tộc, tôn giáo; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; từng bước xây dựng xã hội có khả năng tự điều chỉnh trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hóa, chuẩn mực xã hội và hương ước, quy ước tiến bộ. Triển khai thí điểm, tổng kết, nhân rộng mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

** Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

** Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy Công an tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.

** Cơ quan phối hợp:* Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030 (*Riêng Đề án thí điểm mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, thực hiện theo lộ trình của Chính phủ*).

** Nguồn lực:* Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Bảo đảm an ninh con người toàn diện và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh

a) Đổi mới tư duy về bảo đảm an ninh con người theo hướng lấy con người làm

trung tâm, chủ thể của mọi chính sách phát triển; chuyển mạnh từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro, lấy chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở là cơ bản, chiến lược, lâu dài. Xây dựng nền an ninh con người chủ động, toàn diện, bao trùm, hiện đại và bền vững; bảo đảm mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, được bảo vệ trước các rủi ro về kinh tế, xã hội, sức khỏe, an ninh mạng, các nguy cơ an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống.

b) Tăng cường xử lý đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi xâm hại sức khỏe con người và cộng đồng. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

c) Chủ động nhận diện, cảnh báo sớm, phòng ngừa, ứng phó và kiểm soát hiệu quả các rủi ro đối với an ninh con người. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các nền tảng số, môi trường số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe và an toàn của người dân. Đấu tranh quyết liệt với tội phạm, vi phạm pháp luật trong đời sống thực và trên không gian mạng; xây dựng, nhân rộng địa bàn không ma túy, không tội phạm.

d) Triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp về bảo đảm an ninh con người trong tổng thể Chiến lược an ninh quốc gia. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua khác. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng Công an cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Đoàn Biên phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ và quần chúng nhân dân trong bảo đảm an ninh con người và an ninh, trật tự tại địa bàn.

đ) Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; chuyển mạnh từ chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khỏe toàn diện, từ quản lý bệnh tật sang quản lý sức khỏe, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Phát triển đội ngũ cán bộ y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền; bảo đảm khả năng dự báo, không chệch kịp thời, hiệu quả các dịch bệnh. Quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp các cơ sở y tế theo hướng chuyên sâu, hiện đại, nâng cao tỷ lệ giường bệnh, bác sĩ. Triển khai y tế kỹ thuật cao gắn với sản xuất thiết bị y tế, thuốc, nguyên liệu làm thuốc và du lịch y tế. Nâng cao toàn diện chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số. Từng bước rút ngắn khoảng cách chênh lệch về tiếp cận dịch vụ y tế giữa khu vực thành thị và nông thôn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế ngoài công lập; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

* *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

* *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì theo chức năng, lĩnh vực phụ trách.

* *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu.

* *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 2026 - 2030.

* *Nguồn lực*: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân

a) Tập trung khơi thông, sử dụng hiệu quả và phát huy tối đa mọi nguồn lực, động lực phát triển; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và các mô hình kinh doanh mới; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất, lực lượng tiên phong thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, tạo việc làm bền vững, mở rộng cơ hội phát triển. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển; thu hẹp khoảng cách, chênh lệch phát triển giữa các vùng, miền, giữa đô thị và nông thôn, giữa các nhóm dân cư; quan tâm địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế.

c) Thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045. Đổi mới công tác bảo đảm an sinh xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội hiện đại, công bằng, hiệu quả bao trùm, đa tầng, chủ động, linh hoạt, bền vững, thích ứng với già hóa dân số, chuyển đổi số, chuyển dịch cơ cấu lao động và các xu hướng phát triển mới; ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thực hiện an sinh xã hội. Đẩy mạnh phát triển “kinh tế bạc” và các quỹ an sinh xã hội; nâng cao năng lực ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu và các cú sốc kinh tế - xã hội; bảo đảm an ninh lương thực gắn với phát triển nông nghiệp sinh thái, bền vững.

d) Đẩy mạnh thực hiện chính sách nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê, nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên người có hoàn cảnh khó khăn và nhóm yếu thế. Đổi mới phương thức trợ giúp xã hội, phát huy vai trò của văn hóa gia đình, cộng đồng, tập trung chăm lo nhóm yếu thế, nhất là trẻ em bị bỏ rơi, mồ côi, lang thang cơ nhỡ, người cao tuổi không nơi nương tựa, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

đ) Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch, gắn yêu cầu bảo vệ môi trường trong mỗi quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc tại các đô thị và địa bàn trọng điểm, như ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông, ngập lụt, quá tải hạ tầng và các vấn đề liên quan đến chất lượng sống của người dân. Phát triển hệ thống đô thị và nông thôn xanh, thông minh, văn minh, giàu bản sắc.

e) Hoàn thiện thể chế quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; thúc đẩy chuyển đổi xanh; thiết lập cơ chế điều phối liên vùng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu, hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo, bảo vệ môi trường. Xây dựng văn hóa sinh thái, lối sống hài hòa với thiên nhiên; phát huy trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của đất nước và của tỉnh.

** Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

** Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy UBND tỉnh.

** Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.

** Nguồn lực:* Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

8. Tăng cường công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế và huy động nguồn lực cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

a) Tích cực, chủ động hội nhập, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm, tri thức và thành tựu quốc tế về xây dựng và quản trị xã hội phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao năng lực quản trị xã hội hiện đại.

b) Chú trọng quảng bá, xây dựng hình ảnh nhằm nâng cao, khẳng định vị thế, thương hiệu của địa phương; huy động tối đa các nguồn lực phục vụ sự phát triển của tỉnh. Tăng cường hợp tác, thúc đẩy phát triển với các tỉnh giáp ranh; thiết lập, mở rộng quan hệ hợp tác với một số địa phương của các nước trong khu vực và trên thế giới. Tăng cường thu hút, kết nối và phát huy hiệu quả nguồn lực tri thức, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ xây dựng và phát triển địa phương.

c) Tăng cường bảo đảm nguồn lực, coi đầu tư cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là đầu tư cho phát triển bền vững của địa phương. Ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực trọng yếu, cấp bách, địa bàn cơ sở, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn chiến lược. Huy động nguồn lực từ khu vực nhà nước, tư nhân, quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; thúc đẩy hợp tác công tư trong các lĩnh vực quản trị xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh con người và an sinh xã hội.

* *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

* *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy UBND tỉnh.

* *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 2026 - 2030.

* *Nguồn lực*: Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

9. Các nhiệm vụ, giải pháp đột phá

Xác định 03 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá để tập trung thực hiện, tạo nền tảng, động lực và lan tỏa, gồm: (1) Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và kỷ cương xã hội; (2) Xây dựng con người Quảng Ngãi thời kỳ mới; (3) Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở.

(Có Phụ lục các Danh mục chỉ tiêu, nhiệm vụ kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch này đến chi bộ để tổ chức thực hiện; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2. Đảng ủy HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai Kế hoạch; tăng cường giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, nhất là việc thực hiện pháp luật, các nghị quyết của HĐND tỉnh và các chính sách có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

3. Đảng ủy UBND tỉnh:

- Lãnh đạo UBND tỉnh ban hành các kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình địa phương (*hoàn thành trước ngày 20/9/2026*); phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, đồng bộ, toàn diện, sát thực tiễn với quyết tâm chính trị cao nhất để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh và các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh việc tuyên truyền Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch này bằng hình thức phù hợp đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tạo đồng thuận trong thực hiện.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì nghiên cứu, tham mưu triển khai các quy định của Đảng về công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chủ động đưa nội dung thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch này vào công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì đưa việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

8. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan khối nội chính, tư pháp nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, kỷ cương xã hội; đẩy mạnh cải cách tư pháp và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

9. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp tại Kế hoạch này; thường xuyên đôn đốc, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (báo cáo);
- Các ban đảng Trung ương và các vụ địa phương (báo cáo);
- Đảng ủy Công an Trung ương;
- Đảng ủy: Các cơ quan Đảng tỉnh; HĐND tỉnh; UBND tỉnh; MTTQ, các đoàn thể tỉnh; Quân sự tỉnh; Công an tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các đảng ủy xã, phường, đặc khu;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh;
- VPTU: PCVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Minh

PHỤ LỤC

Danh mục chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW
(Kèm theo Kế hoạch số 114-KH/TU ngày 11/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
I	Nhóm các chỉ tiêu cụ thể, nhiệm vụ chung					
1.	Xây dựng và lan toả văn hóa Đảng và văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Chỉ tiêu đạt được	Ngân sách nhà nước (NSNN) và các nguồn hợp pháp khác
2.	Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tai nạn và các rủi ro xã hội; phấn đấu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; đến năm 2030 đạt mục tiêu tỉnh không có ma túy.	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
3.	Hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử, từng bước phát triển và vận hành hiệu quả chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi trên nền tảng dữ liệu lớn, khoa học công nghệ và chuyển đổi số toàn diện	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
4.	Tỉnh Quảng Ngãi nằm trong nhóm dẫn đầu về Chỉ số an ninh mạng	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
			chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu			hợp pháp khác
5.	Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt giá trị trung bình cả tỉnh trên 88%	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
6.	Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 30,6%	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
7.	60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
8.	Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8; chỉ số chênh lệch thu nhập (hệ số GINI) dưới mức 0,38	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
9.	Các khu vực đô thị, nông thôn, nhất là các đô thị lớn và địa bàn trọng điểm cơ bản khắc phục được tình trạng mất trật tự, mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
10.	Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các nghị quyết chiến lược, chỉ thị, kết luận, chương trình, đề án, dự án của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đột phá phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, thi hành pháp luật; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, giáo dục, đào tạo, văn hóa, con người, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và an sinh xã hội...	Các cơ quan trong hệ thống chính trị	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Phát triển kinh tế; hoàn thiện hệ thống pháp luật; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục, đào tạo, văn hóa, con người, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân, an sinh xã hội...	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
II	Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy hành động					
11.	Triển khai Đề án của Chính phủ về tuyên truyền, truyền thông chính sách xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2026 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, truyền thông; các sản phẩm tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức toàn dân	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
12.	Đưa kết quả thực hiện Nghị quyết vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2026 - Thực hiện năm 2026 và những năm tiếp theo (<i>Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành</i>)	Bộ tiêu chí đánh giá	NSNN
13.	Triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu về phát động phong trào thi đua xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Xây dựng, nhân rộng các mô hình khu dân cư, tổ dân phố tự quản văn minh, an toàn, xanh, thông minh trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Ban hành Kế hoạch quý III/2026 - Thực hiện những năm tiếp theo (<i>Sau khi các cơ quan Trung ương ban hành, hướng dẫn</i>)	Phong trào thi đua, mô hình điển hình	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
14.	Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn mô hình quản trị xã hội, xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đề xuất luận cứ, giải pháp phục vụ lãnh đạo, quản lý của tỉnh; đồng thời tích hợp kết quả vào đào tạo, bồi dưỡng cán bộ	Trường Chính trị tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi các cơ quan Trung ương ban hành, hướng dẫn</i>)	Báo cáo sơ kết, tổng kết lý luận và thực tiễn về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
III	Hoàn thiện thể chế, chính sách					
15.	Tham gia góp ý nhằm thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trong quá trình sửa	Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành theo kế hoạch (<i>Sau khi các cơ quan, ngành Trung ương hướng dẫn</i>)	Hiến pháp sửa đổi	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	đổi, hoàn thiện Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)					
16.	Triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng quý II/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Bộ tiêu chí quốc gia	NSNN
17.	Triển khai các Bộ chỉ số: Quản trị xã hội hiện đại; an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng quý II/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Các bộ tiêu chí chuyên ngành	NSNN
18.	Triển khai các Bộ chỉ số: Hạnh phúc xã hội; chất lượng sống; niềm tin xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng quý II/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Các Bộ tiêu chí chuyên ngành	NSNN
19.	Triển khai Bộ chỉ số an ninh con người; tổ chức triển khai, cập nhật, hoàn thiện bộ chỉ số an ninh, an toàn quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành Bộ chỉ số an ninh con người quý II/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	- Bộ chỉ số an ninh con người - Triển khai Bộ chỉ số an ninh, an toàn quốc gia	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
IV	Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội					
20.	Triển khai các nhiệm vụ, chỉ báo, chỉ số về văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của các chủ thể trong xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy HĐND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng quý I/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Hình thành văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
V	Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới là chủ thể và động lực của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển					
21.	Triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng, lịch sử, văn hóa dân tộc; kết hợp giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, lối sống, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực số trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành)	Chương trình giáo dục phổ thông được đổi mới, cập nhật	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
22.	Đưa nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển vào chương trình giáo dục phù hợp ở các cấp học, bắt	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành)	Chương trình giáo dục phổ thông được đổi mới, cập nhật	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	đầu tư bậc mầm non, nhằm hình thành sớm nhận thức, hành vi và thói quen tích cực trong thể hệ trẻ trên địa bàn tỉnh					
23.	Gắn kết chặt chẽ giáo dục, đào tạo với phát triển nguồn nhân lực, thị trường lao động và yêu cầu phát triển đất nước và tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Hệ thống các nhiệm vụ, giải pháp	NSNN, địa phương, xã hội hoá
24.	Triển khai Đề án chấm dứt tình trạng học sinh bỏ học và các cháu trong độ tuổi đi học mà không được đến trường trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng quý IV/2026. - Thực hiện 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Hệ thống nhiệm vụ, giải pháp	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
25.	Triển khai cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học cơ bản, khoa học xã hội và nhân văn, tạo nền tảng nâng cao năng lực quản trị xã hội và năng lực tự chủ phát triển quốc gia trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Cơ chế, chính sách đột phá	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
26.	Triển khai Đề án nghiên cứu cơ chế, mô hình quản trị đối với hệ thống trường công lập và ngoài công lập trên cùng một địa bàn	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Chính phủ ban hành)	Cơ chế, chính sách mô hình quản trị giáo dục công bằng, hiệu quả, phát huy nguồn lực xã hội,	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
					nâng cao chất lượng giáo dục	
27.	Nghiên cứu, ban hành cơ chế kết nối mạng lưới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia, doanh nhân trong và ngoài tỉnh; xây dựng chính sách đặc thù thu hút và trọng dụng nhân tài phục vụ các chương trình, đề án đột phá và nghị quyết chiến lược của tỉnh Quảng Ngãi	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh	Trường Chính trị tỉnh, Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Đề án hoàn thành năm 2027; thực hiện thường xuyên giai đoạn 2027 - 2030	Cơ chế thu hút nhân tài trình độ cao; cơ sở dữ liệu chuyên gia tư vấn chiến lược của tỉnh	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
VI	Xây dựng và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực xã hội Việt Nam trong thời kỳ mới					
28.	Triển khai Đề án xây dựng, lan tỏa văn hóa Đảng và văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Ban hành Đề án quý IV/2026 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi Bộ Chính trị phê duyệt Đề án</i>)	Quy định hoặc Chỉ thị về xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ; Bộ tiêu chí văn hóa Đảng, văn hóa công vụ	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
29.	Triển khai các nội dung điều chỉnh Đề án xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội và môi trường đầu tiên hình thành nhân cách con người trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành</i>)	Văn bản hướng dẫn; Bộ tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa mới	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
30.	Triển khai Đề án nâng cao mức độ thụ hưởng văn hóa của công nhân, người lao động, nhất là lao động ở khu vực phi chính thức trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành quý I/2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành</i>)	Hệ thống các thiết chế văn hóa	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
31.	Triển khai Đề án tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2028 - 2038 trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2028 - Thực hiện 2028 - 2038 (<i>Sau khi các cơ quan, ngành Trung ương ban hành</i>)	Tuyên truyền, nâng cao năng lực, kỹ năng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, trẻ em	NSNN, địa phương, xã hội hoá
32.	Xây dựng và triển khai Đề án quy hoạch, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao công cộng; ban hành cơ chế khuyến khích, thẩm định xã hội hóa lành mạnh, an toàn đối với các điểm vui chơi, giải trí, thể thao dành cho gia đình, thanh thiếu nhi và người cao tuổi trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Xây dựng Đề án trong năm 2027; triển khai thực hiện giai đoạn 2027 - 2030	Đề án được ban hành; Quy chế kỹ thuật an toàn đối với khu vui chơi; Danh mục xã hội hóa hạ tầng công viên kết hợp thể thao	NSNN, địa phương, xã hội hoá
VII	Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở					
33.	Triển khai Đề án hiện đại hóa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tích hợp đầy đủ dữ liệu công dân về tài chính, tài sản, y tế, giáo dục, an sinh xã	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Hiện đại hóa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	hội... để nâng cao hiệu quả quản trị xã hội, phát triển nguồn lực đất nước và bảo đảm an ninh xã hội trên địa bàn tỉnh			(Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)		
34.	Triển khai Đề án phát triển VNeID thành hạ tầng số chiến lược quốc gia, nền móng của Nhà nước số và bản đồ chủ quyền về nền kinh tế số quốc gia trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Phát triển VNeID thành hạ tầng số chiến lược quốc gia	NSNN
35.	Triển khai Đề án xây dựng nền tảng điều hành số quốc gia để hình thành một trục liên thông dữ liệu và nền tảng điều hành xuyên suốt, bao gồm các công cụ dùng chung, các dịch vụ số cho người dân và cán bộ trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Hình thành nền tảng điều hành số quốc gia	NSNN
36.	Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực số, kỹ năng quản trị hiện đại	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được kiện toàn; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
VIII	Bảo đảm an ninh con người toàn diện và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh					
37.	Rà soát, thể chế hóa kịp thời các vấn đề mới phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xác lập mô hình tăng trưởng mới, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và tác động của khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo đối với bảo đảm an ninh con người và ổn định xã hội	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Hoàn thiện chính sách pháp luật	NSNN
38.	Rà soát và kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, các lĩnh vực bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm... theo hướng đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì theo chức năng, lĩnh vực phụ trách	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Hoàn thiện chính sách, pháp luật; chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính, xuyên suốt	NSNN
39.	Tham gia kiến nghị khi Bộ, ngành Trung ương lấy ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật có liên quan theo hướng tăng chế tài xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trong năm 2026 - 2027	Hoàn thiện chính sách, pháp luật	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	an toàn thực phẩm, hàng giả, hàng kém chất lượng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi xâm hại sức khỏe con người và cộng đồng					
40.	Triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam (bảo đảm đồng bộ với Đề án phát triển VNeID thành hạ tầng số chiến lược quốc gia) trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành</i>)	Hoàn thiện thể chế, chính sách; thúc đẩy xây dựng xã hội số; nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm kinh tế, tham nhũng, lừa đảo, rửa tiền, trốn thuế và các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
41.	Triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu về mở rộng chính sách thi hành án đối với các hình phạt tại cộng đồng (trong đó có phạm nhân có trình độ chuyên môn cao để tận dụng hiệu quả nguồn lực chất lượng cao đóng góp cho các lĩnh vực chuyên môn phù hợp) trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trong năm 2026 - 2028 (<i>Sau khi Đảng ủy Công an Trung ương triển khai</i>)	Hoàn thiện chính sách, pháp luật	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
42.	Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ thực hiện quản lý bị can, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; quản lý, giám sát, giáo dục người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trong năm 2026 - 2027 (Sau khi Đảng ủy Công an Trung ương triển khai)	Hoàn thiện chính sách, pháp luật; giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ	NSNN
43.	Triển khai nền tảng định danh, truy xuất nguồn gốc, xuất xứ; hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa làm nền tảng cho việc thực hiện hậu kiểm thông minh, khoa học, bảo đảm truy xuất toàn trình từ cung cấp nguyên liệu đến sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành 2026 - 2028 (Sau khi Chính phủ triển khai)	Hệ thống cơ sở dữ liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn	NSNN
44.	Triển khai Đề án ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng bản đồ số an ninh xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Công an ban hành)	Hệ thống điều hành, giám sát, phân tích và cảnh báo sớm. Bản đồ số an ninh xã hội	NSNN
45.	Triển khai Đề án hiện đại hóa cơ sở giam giữ trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Công an ban hành)	Hình thành hệ thống cơ sở giam giữ hiện đại, thông minh	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
46.	Triển khai Đề án hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Công an ban hành)	Hoàn thiện cơ chế, chính sách	NSNN
47.	Triển khai Đề án xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy thông minh, nhân văn; hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Công an ban hành)	Hình thành hệ thống cơ sở cai nghiện thông minh, nhân văn; nâng cao chất lượng, hiệu quả cai nghiện ma túy	NSNN
48.	Triển khai Đề án xây dựng biên giới số trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Mô hình biên giới số	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
49.	Triển khai Đề án xây dựng mô hình Công an xã đa năng; xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành xây dựng năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030; mở rộng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Công an ban hành)	Nâng cao năng lực Công an xã và lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
50.	Xây dựng và triển khai Đề án tuyên truyền, nâng cao năng lực tự bảo vệ trước thông tin xấu độc, kỹ năng tự ứng xử văn minh và giảm thiểu tác	Đảng ủy Công an tỉnh phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan trong hệ thống	Đề án hoàn thành năm 2027; thực hiện giai đoạn 2027 - 2030	Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Sổ tay/Chương trình	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	động tiêu cực của môi trường số đối với con người, trọng tâm là học sinh, sinh viên và các nhóm yếu thế trên địa bàn tỉnh		chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu		kỹ năng phòng vệ số trong trường học	
51.	Thiết lập hệ thống kiểm soát, cảnh báo sớm rủi ro an toàn sinh thái, ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, trọng điểm là Khu kinh tế Dung Quất; bảo đảm quyền tiếp cận nguồn nước sạch, không khí trong lành của cộng đồng dân cư xung quanh dự án	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; UBND các xã liên quan; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Bản đồ số phân vùng rủi ro sinh thái; quy chế phối hợp ứng phó sự cố môi trường, an ninh, trật tự liên ngành tại Khu Kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
IX	Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân					
52.	Triển khai Hệ thống tiêu chuẩn, chỉ tiêu lâm sàng, cận lâm sàng của ngành y tế đồng bộ, thống nhất trong toàn quốc, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành xây dựng năm 2026 (<i>Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt</i>)	Hệ thống tiêu chuẩn, chỉ tiêu	NSNN
X	Phát triển kinh tế nhanh, bền vững, gắn với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; phát triển hệ thống an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau					
53.	Triển khai các nội dung về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030; định hướng đến năm 2045	Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại,	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
					minh bạch, hiệu quả	
54.	Triển khai Đề án phòng ngừa, kiểm soát, khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo đảm an ninh môi trường trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị	- Hoàn thành xây dựng trong năm 2026 - 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Bộ Chính trị ban hành Đề án)	Hệ thống các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, kiểm soát, khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo đảm an ninh môi trường	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
55.	Triển khai Chương trình quốc gia về phát triển an sinh xã hội bao trùm, linh hoạt, bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Mở rộng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, trợ giúp xã hội; giảm nghèo đa chiều; hỗ trợ nhóm yếu thế	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
56.	Triển khai vận hành bản đồ số an sinh xã hội, phục vụ hoạch định, triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành năm 2027 - Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Bản đồ số an sinh xã hội	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
57.	Triển khai đánh giá tổng thể hoạt động trợ giúp xã hội đối với trẻ em bị bỏ rơi, mồ côi, lang thang cơ nhỡ; kiến nghị, đề xuất giải pháp nâng	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027 (Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Hệ thống chính sách, nhiệm vụ, giải pháp	NSNN và các nguồn hợp pháp khác

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
	cao hiệu quả công tác này trên địa bàn tỉnh					
58.	Triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và cung cấp dịch vụ an sinh xã hội; xây dựng cơ sở dữ liệu an sinh xã hội đồng bộ, liên thông với cơ sở dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 (<i>Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành</i>)	Hệ thống an sinh xã hội thông minh, dựa trên dữ liệu	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
59.	Triển khai các mô hình sinh kế bền vững dựa trên hệ sinh thái rừng kết hợp các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội đa tầng cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã miền núi phía Tây của tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy các xã liên quan; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị	Giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định phê duyệt chính sách hỗ trợ sinh kế đặc thù; các hợp tác xã nông lâm nghiệp do đồng bào thiểu số làm chủ hoạt động hiệu quả	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
XI	Hội nhập và hợp tác quốc tế					
60.	Triển khai các nhiệm vụ hợp tác trong nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao năng lực quản trị xã hội hiện đại trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Hợp tác, trao đổi đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
61.	Chủ động đề xuất sáng kiến và tham gia giải quyết các vấn đề xã hội mang tính toàn cầu, đóng góp xây dựng các chuẩn mực và cơ chế hợp tác quốc tế về phát triển xã hội, an ninh con người và phát triển bền vững	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Sáng kiến và tham gia giải quyết vấn đề xã hội toàn cầu	NSNN
62.	Cơ chế thu hút, kết nối và phát huy hiệu quả nguồn lực tri thức, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; huy động ODA, tài trợ cho các chương trình xã hội trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Cơ chế thu hút nguồn lực; danh mục dự án hợp tác	NSNN và các nguồn hợp pháp khác
XII	Bảo đảm nguồn lực và thực hiện thí điểm các mô hình, cơ chế đột phá xây dựng địa phương kiểu mẫu					
63.	Bảo đảm bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thực hiện Nghị quyết. Tổ chức giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Hệ thống cơ chế, chính sách huy động, phân bổ nguồn lực, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực	NSNN

TT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM	NGUỒN LỰC
64.	Xây dựng Đề án thí điểm mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; các cơ quan trong hệ thống chính trị; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	- Hoàn thành Đề án trong năm 2026 - Triển khai thí điểm 2027 - 2035 - Năm 2035 tổng kết, nhân rộng (Sau khi Chính phủ ban hành Đề án)	Bộ tiêu chí địa phương kiểu mẫu; mô hình thí điểm đại diện vùng, miền; báo cáo tổng kết, nhân rộng	NSNN và các nguồn hợp pháp khác